CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 3/2024

CTCP Bê tông Hòa Cầm - INTIMEX

Ngày 30/09/2024	11,400 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-4.9%	**5.5%**	**14.1%**

DT thuần
Q3/24
90.6
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 16.8| 22.8%
YoY: ▲ 34.0| 60.1%

LN thuần
Q3/24
6.42
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 1.64| 34.2%
YoY: ▲ 3.31| 106%

LN sau thuế
Q3/24
4.89
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 1.12| 29.8%
YoY: ▲ 2.30| 88.9%

Tỷ suất lãi EBIT
Q3/24
6.9%
YoY: +/-▲ 0.3%

ROE (TTM)
Q3/24
13.1%
YoY: +/-▲ 3.4%

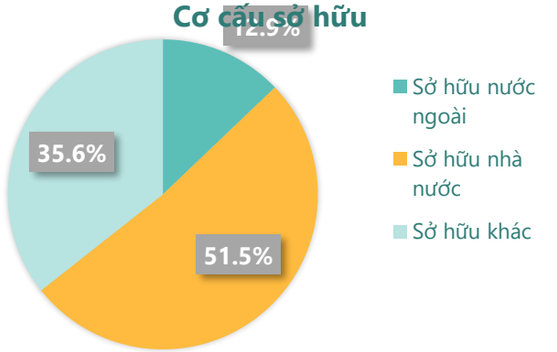
Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	8,357 - 11,991
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	74
Số lượng CPLH (CP)	6,518,547
KLGD BQ 20 phiên (CP)	12,105
Sở hữu nước ngoài	12.9%
Beta	0.05
EPS	1,634
P/E	7.0

DT thuần
9T 2024
219
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 45.0| 25.9%

LN thuần
9T 2024
13.1
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 2.70| 25.3%

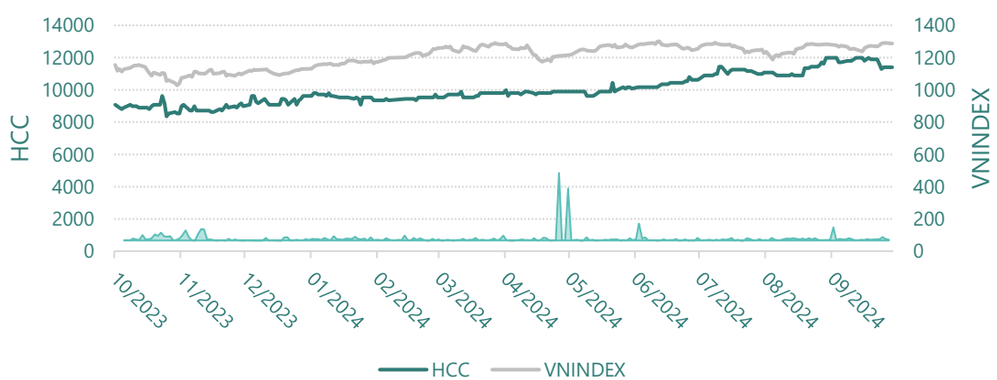
LN sau thuế
9T 2024
9.97
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 1.51| 18.0%

Cơ cấu sở hữu

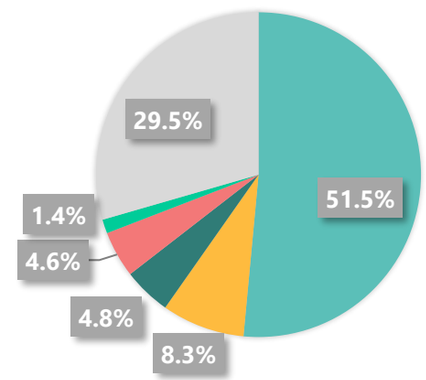


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

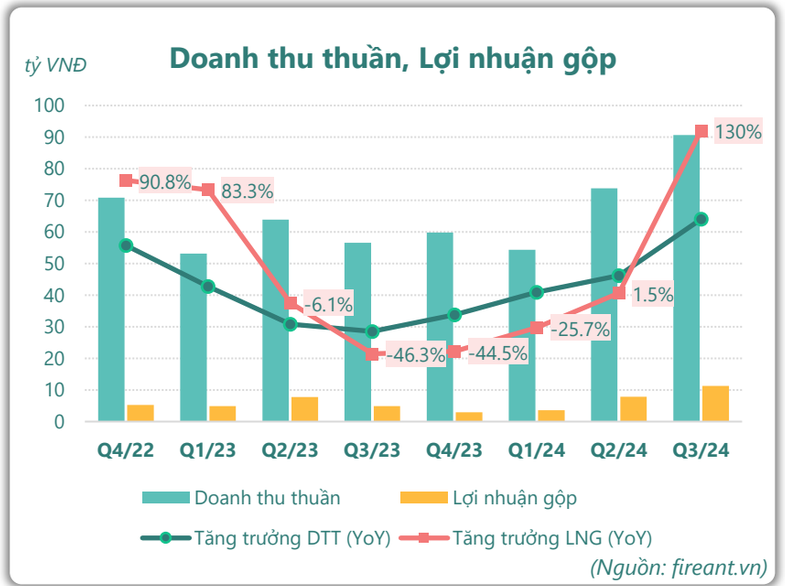


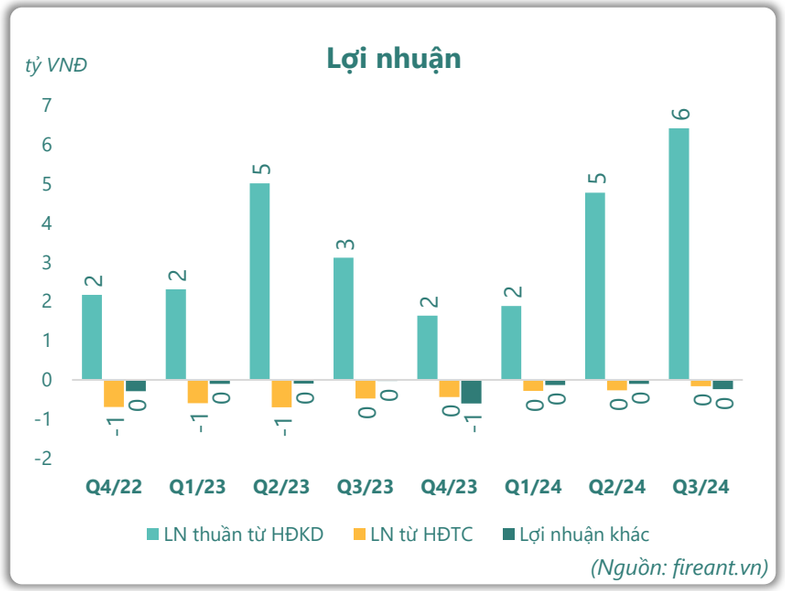
Cơ cấu cổ đông

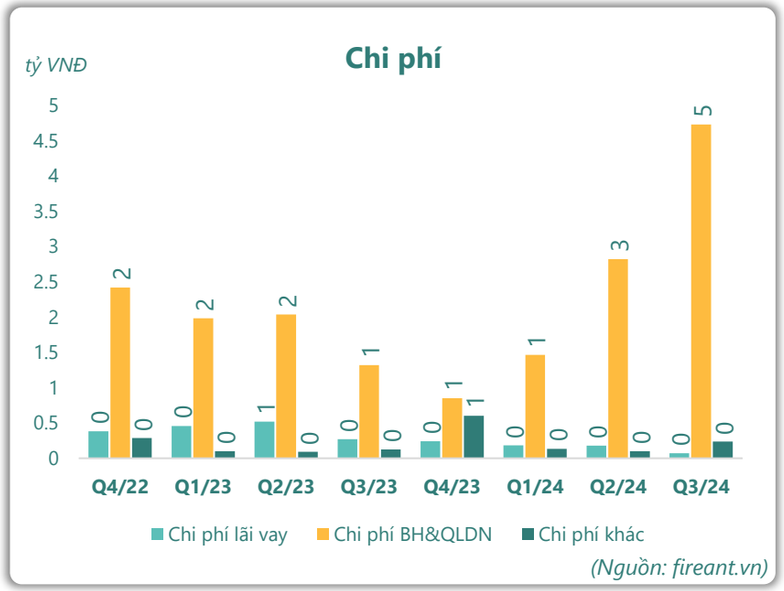


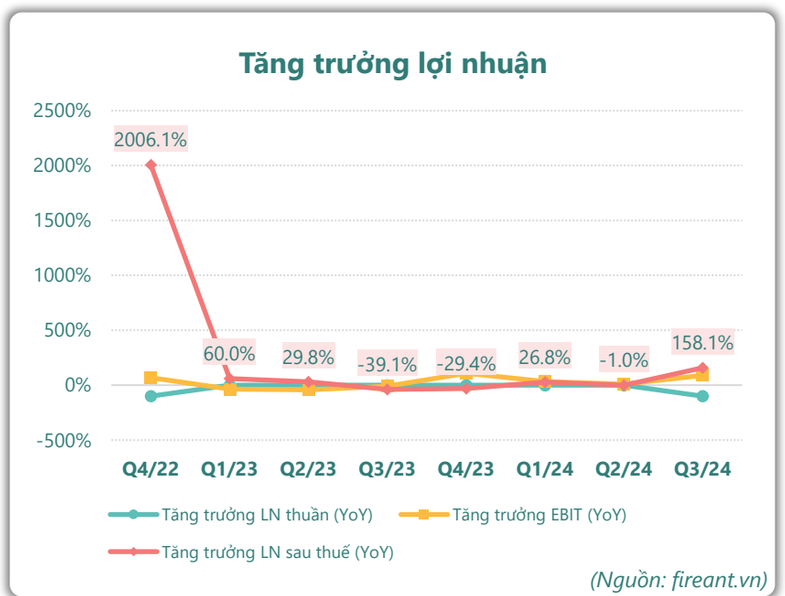
(Nguồn: fireant.vn)

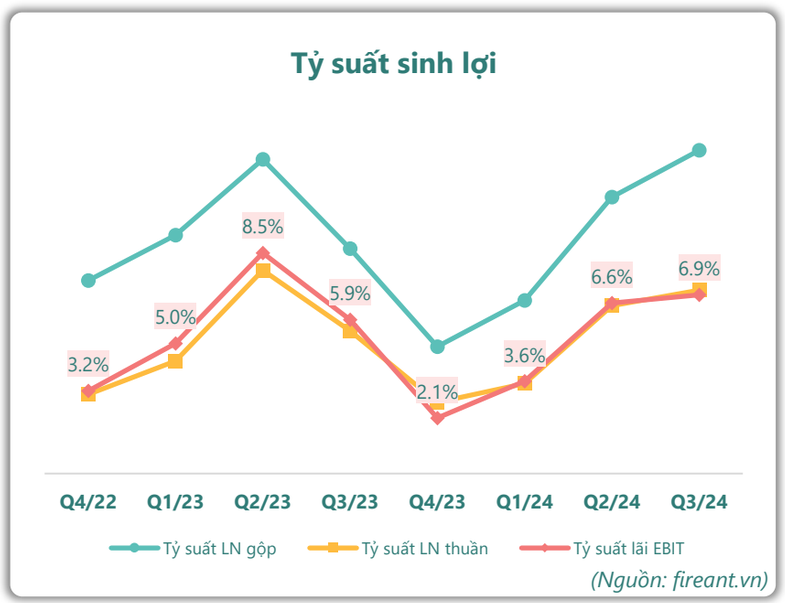
KẾT QUẢ KINH DOANH

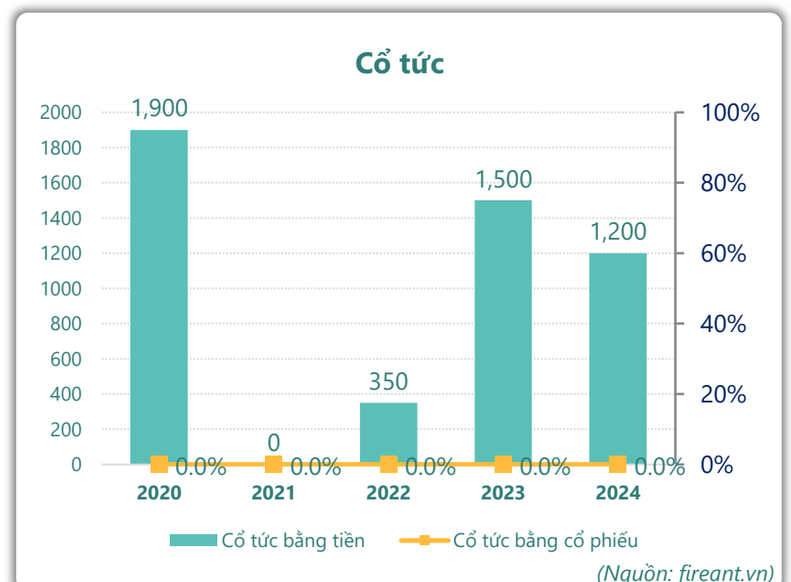






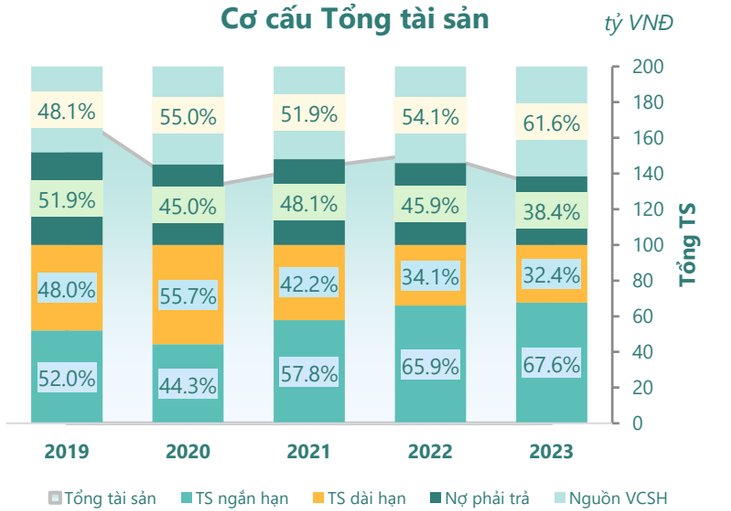






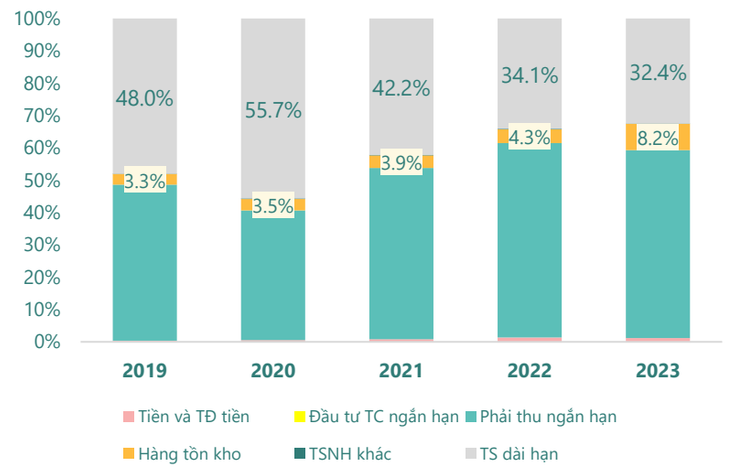
TÀI SẢN - NGUỒN VỐN

Cơ cấu Tổng tài sản



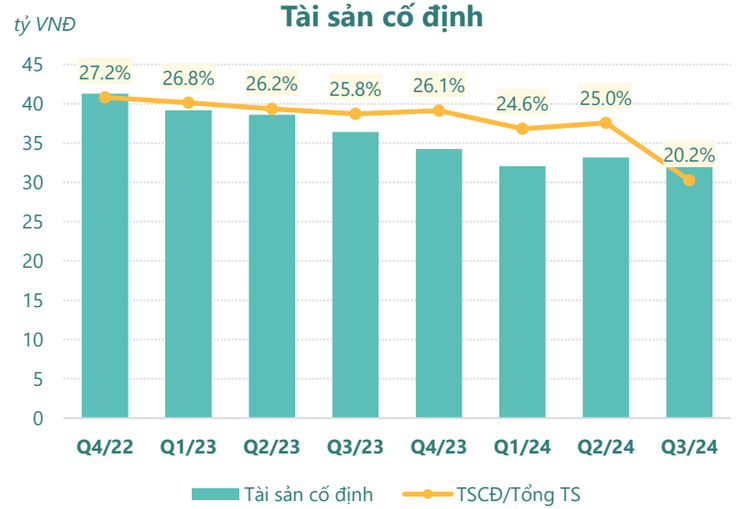
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu TS ngắn hạn/Tổng TS



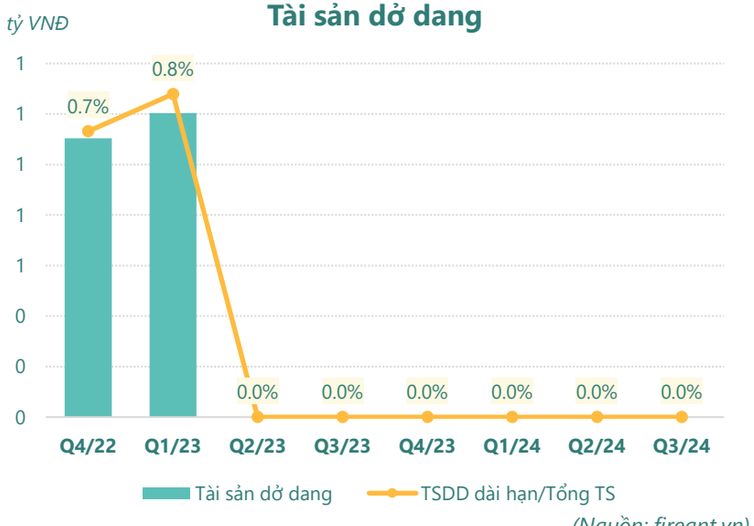
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



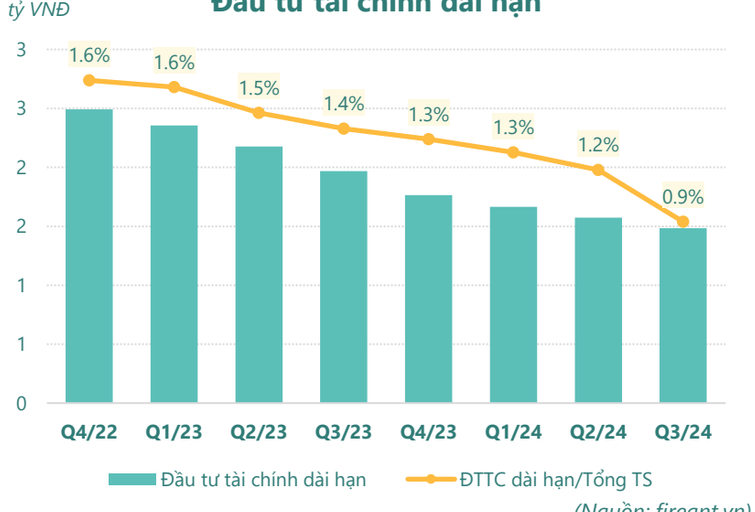
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



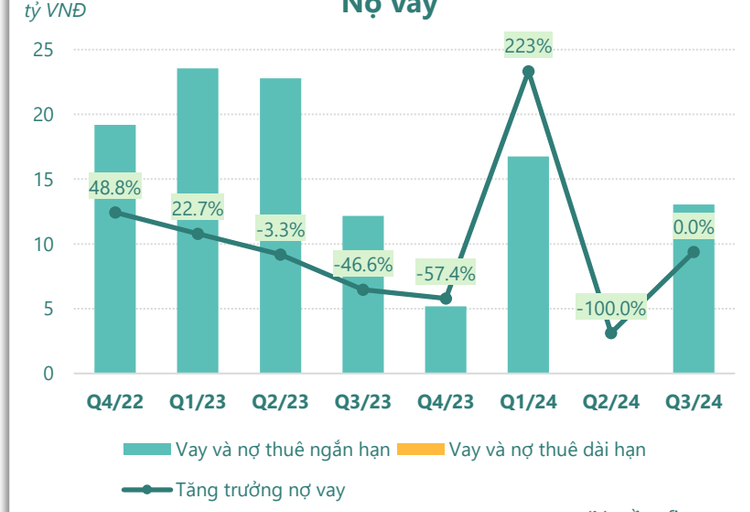
(Nguồn: fireant.vn)

Đầu tư tài chính dài hạn



(Nguồn: fireant.vn)

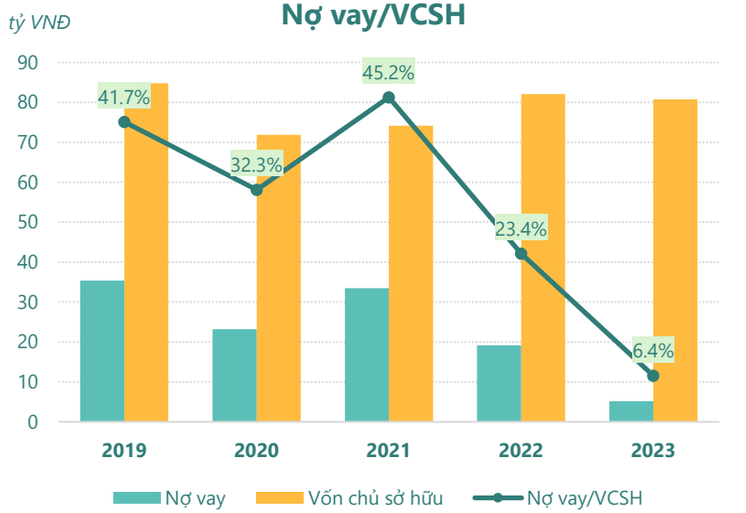
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

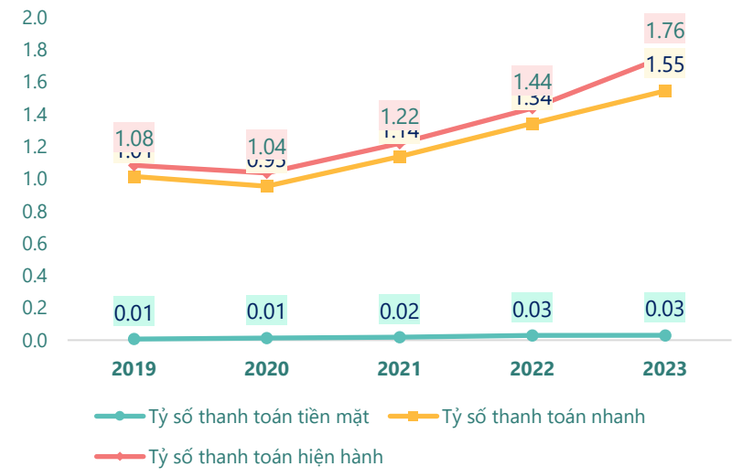
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

Nợ vay/VCSH



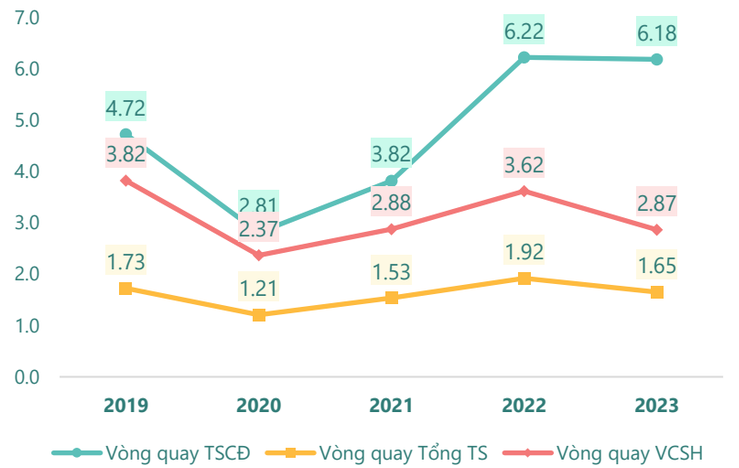
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



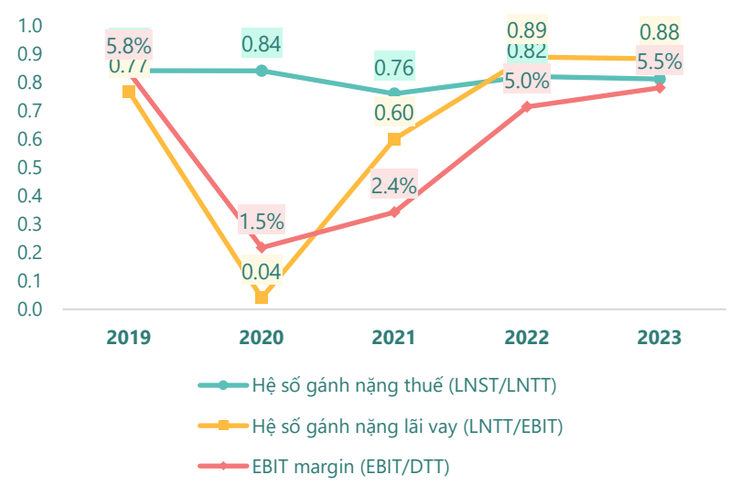
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



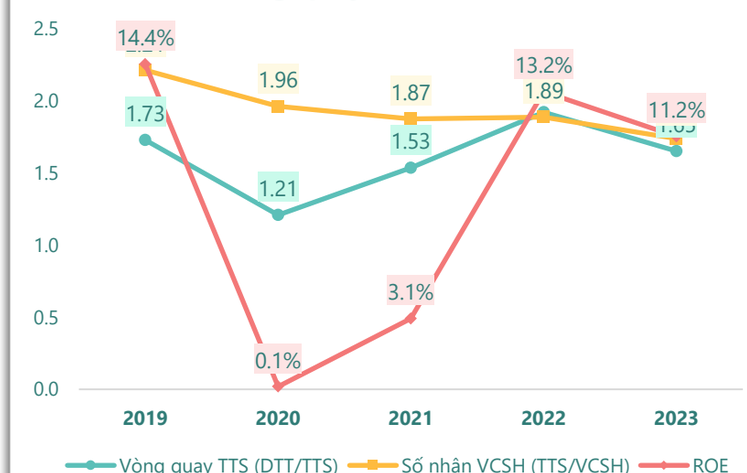
(Nguồn: fireant.vn)

Hệ số gánh nặng thuế và lãi vay



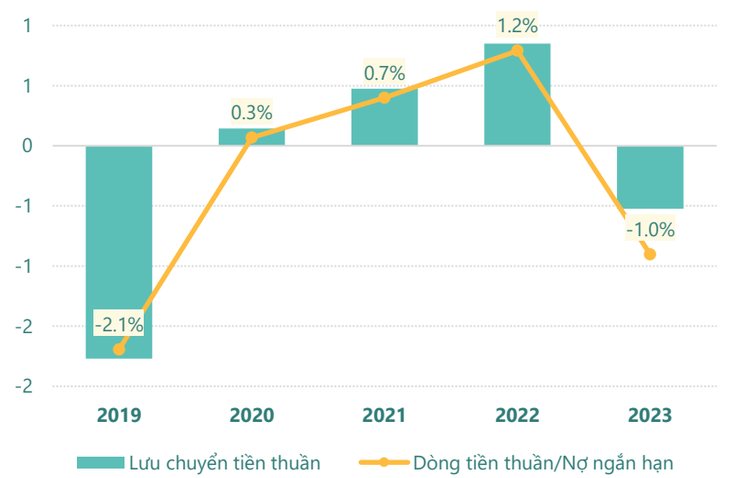
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản và ROE



(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**90.6**	**56.6**	**60.1%**	**219**	**174**	**25.9%**
Giá vốn hàng bán	79.3	51.7	53.5%	196	156	25.5%
Lợi nhuận gộp	11.3	4.91	130%	22.8	17.6	29.9%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.00	42.8%
Chi phí TC	0.16	0.48	-66.7%	0.71	1.77	-59.8%
Chi phí lãi vay	0.07	0.27	-73.8%	0.43	1.25	-65.3%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**4.73**	**1.32**	**258%**	**9.02**	**5.34**	**68.8%**
LN thuần từ HĐKD	6.42	3.11	106%	13.1	10.4	25.3%
Lợi nhuận khác	**-0.24**	**-0.03**	**-688%**	**-0.47**	**-0.22**	**-113%**
LN trước thuế	6.18	3.08	101%	12.6	10.2	23.4%
Lợi nhuận sau thuế	**4.89**	**2.59**	**88.9%**	**9.97**	**8.46**	**18.0%**
LNST của CĐ cty mẹ	**4.89**	**2.59**	**88.9%**	**9.97**	**8.46**	**18.0%**

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền tệ (tỷ VNĐ)	Q2/23	Q3/23	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	6.90	12.2	7.80	-11.7	23.5	-6.03
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	-0.35	-0.20	-0.07	0.00	-3.31	0.05
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	-0.77	-10.6	-16.8	11.6	-16.7	13.1
Tiền đầu kỳ	3.42	9.19	10.6	1.52	1.34	4.83
Lưu chuyển tiền thuần	**5.77**	**1.37**	**-9.04**	**-0.18**	**3.49**	**7.08**
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	9.19	10.6	1.52	1.34	4.83	11.9

(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 30/9/2024	Tại ngày 31/12/2023	Thay đổi
Tổng tài sản	**161**	**131**	**22.6%**
Tài sản ngắn hạn	121	88.7	35.9%
Tiền và tương đương tiền	11.9	1.52	683%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	
Phải thu ngắn hạn	99.5	76.3	30.4%
Hàng tồn kho	9.11	10.7	-15.0%
Tài sản ngắn hạn khác	0.09	0.17	-45.7%
Tài sản dài hạn	**40.3**	**42.6**	**-5.3%**
Phải thu dài hạn	0	0	
Tài sản cố định	32.5	34.2	-5.2%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	0	0	
Đầu tư tài chính dài hạn	1.49	1.76	-15.8%
Tài sản dài hạn khác	**6.39**	**6.57**	**-2.8%**
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	78.1	50.5	54.7%
Nợ ngắn hạn	**78.1**	**50.5**	**54.7%**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	13.1	5.18	152%
Phải trả người bán ngắn hạn	47.4	38.2	24.1%
Nợ dài hạn	0	0	
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	
Nguồn vốn chủ sở hữu	**82.8**	**80.8**	**2.5%**
Vốn chủ sở hữu	**82.8**	**80.8**	**2.5%**
Vốn điều lệ	65.2	65.2	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	**0**	**0**	

(Nguồn: fireant.vn)